

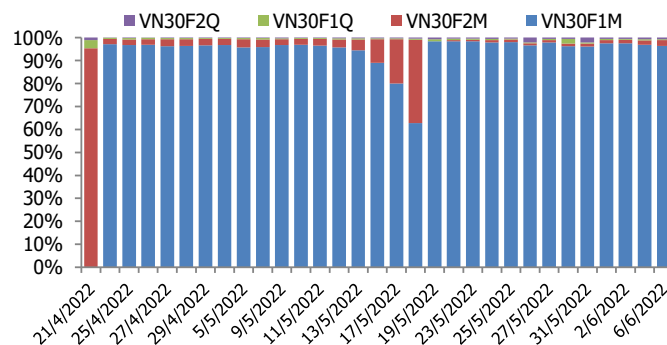
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2206	16/6/2022	10	1315.00	33,843
VN30F2207	21/7/2022	45	1315.30	867
VN30F2209	15/9/2022	101	1313.70	168
VN30F2212	15/12/2022	192	1313.30	231

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Nhịp tăng giảm đan xen tiếp tục diễn ra trên thị trường phái sinh, đóng cửa 3/4 HĐTL lại quay đầu giảm với mức dao động từ 1,8 đến 3,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 0,36 điểm. Do đó, độ lệch (basis) của các hợp đồng tiếp tục ghi nhận ở mức âm. Cụ thể, basis của VN30F2206 giảm xuống -12,04 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2207 cũng giảm xuống -11,74 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm so với phiên trước đạt 225.810 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 06 với 1.058 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 6.623 hợp đồng.
- Phiên thứ 6 liên tiếp thị trường cơ sở chưa thể bứt phá thành công ngưỡng cản tâm lý 1300 điểm, thanh khoản thị trường đã được cải thiện và độ rộng thị trường cho thấy áp lực bán trên diện rộng nhưng vẫn chưa làm tổn hại mức tăng ở chỉ số. Điều đó cho thấy thị trường đang có sự phân hóa tích cực, dòng tiền vẫn bị hút vào ở các nhóm cổ phiếu nổi bật như: dầu khí, cảng biển, sản xuất điện, hóa chất,...trong khi bị rút ra ở nhóm cổ phiếu bất động sản, v.v...Về kỹ thuật, áp lực bán trong phiên chiều không làm chỉ số Vn-Index đảo chiều trong khi rổ bluechips Vn30 cũng chỉ giảm nhẹ.
- Hiện tại chỉ số VN30F1M vẫn đang test vùng kháng cự mạnh 1330-1340 điểm, do đó chiến lược chủ đạo sẽ là Mua khi điều chỉnh, tránh trạng thái mua đuổi và duy trì tỷ trọng ở mức vừa phải cho đến khi có tín hiệu bùng nổ xác nhận. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới là canh mua với các nhịp vống xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ trong ngắn hạn là vùng 1300-1310 điểm. Trong khi đó, vị thế Short có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1326; 1330; 1336; 1348 điểm. Nhà đầu tư trung hạn không có vị thế mở mới đem lại lợi nhuận lớn khi chỉ số duy trì xu thế đi ngang với những phiên tăng/giảm đan xen.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

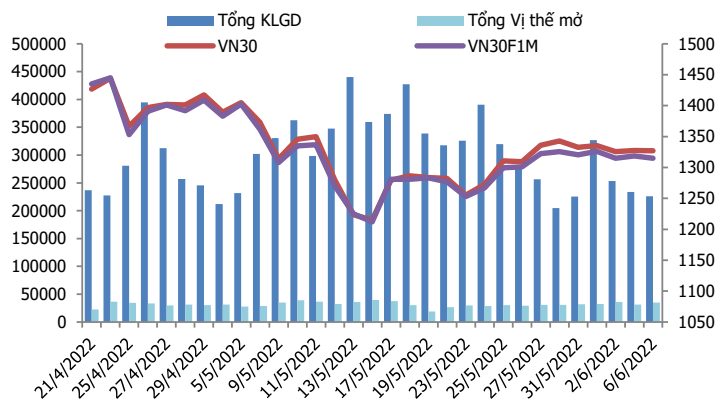
Nhà đầu tư tiếp tục lựa chọn phương pháp giao dịch trading, tận dụng các nhịp rung lắc điều chỉnh về hỗ trợ sẽ là cơ hội để mở lệnh Mua. Vùng hỗ trợ ngắn hạn là 1308-1312 điểm, ngưỡng quản trị rủi ro là 1305 điểm, và bán chốt lời nếu giá tăng trở lại kháng cự mạnh 1328-1332 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang xuất hiện những nhịp dao động mạnh không phù hợp với chiến lược giữ vị thế qua đêm.

Chiến lược giao dịch spread

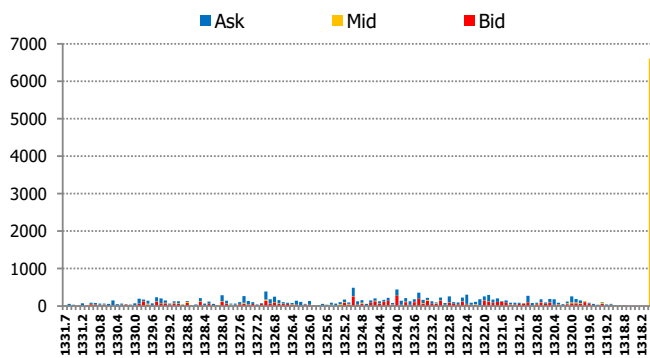
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2206	1315.0	-0.27	224,785	-3.7	33,843	11.7
VN30F2207	1315.3	-0.14	825	143.4	867	45.7
VN30F2209	1313.7	-0.14	89	111.9	168	0.6
VN30F2212	1313.3	0.02	111	136.2	231	12.7
Tổng			225,810	-3.5	35,109	12.3

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Nhịp tăng giảm đan xen tiếp tục diễn ra trên thị trường phái sinh, đóng cửa 3/4 HĐTL lại quay đầu giảm với mức dao động từ 1,8 đến 3,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 0,36 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 3,47% so với phiên liền trước, đạt 225.810 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 06 với 224.785 hợp đồng. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 06 với 1.058 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 6.623 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2206 là 1.327,46 điểm (cao hơn 12,46 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2207 là 1.329,11 điểm (+13,81 điểm), VN30F2209 là 1.331,74 điểm (+18,04 điểm) và VN30F2212 là 1.336,04 điểm (+22,74 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

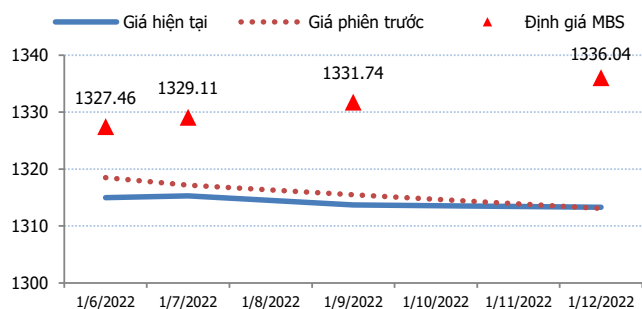
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1312-1315	1300-1308	1256-1264
Kháng cự	1326-1330	1336-1340	1360-1375

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.3	-1.30	1.6	-0.9
VN30F1Q - VN30F1M	-1.3	-3.00	1.7	-3.18
VN30F1Q - VN30F2M	-1.6	-1.70	0.1	-2.28
VN30F2Q - VN30F1M	-1.7	-5.40	3.7	-2.92
VN30F2Q - VN30F2M	-2	-4.10	2.1	-2.02
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.4	-2.40	2	0.26

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



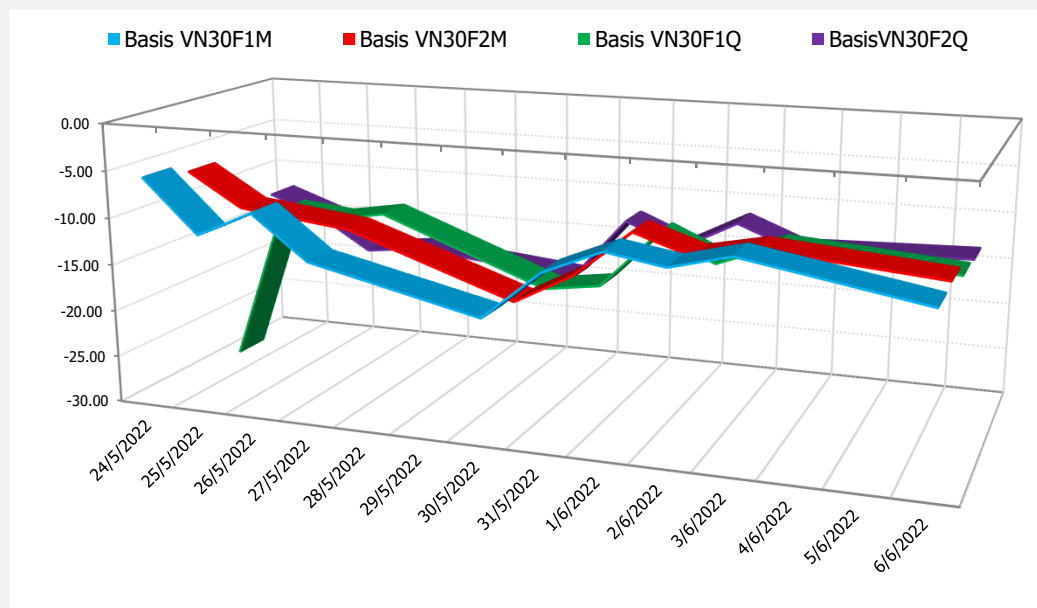
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

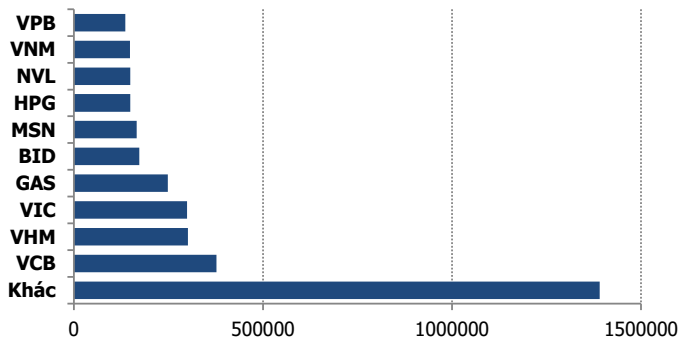
- Nhịp tăng giảm đan xen tiếp tục diễn ra trên thị trường phái sinh, đồng của 3/4 HĐTL lại quay đầu giảm với mức dao động từ 1,8 đến 3,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 0,36 điểm. Do đó, độ lệch (basis) của các hợp đồng tiếp tục ghi nhận ở mức âm. Cụ thể, basis của VN30F2206 giảm xuống -12,04 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2207 cũng giảm xuống -11,74 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -2 điểm đến +0,3 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2204-VN30F2203) tăng thêm 1,6 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

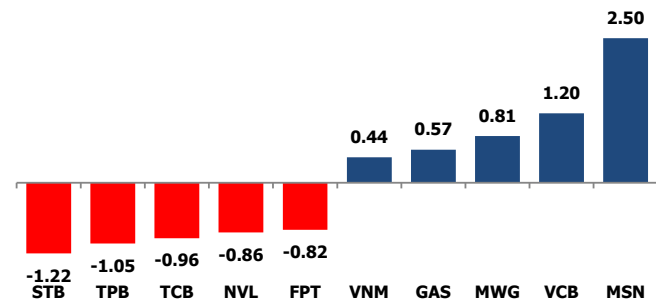


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1290.01	1327.04
Thay đổi	2.03	-0.36
%Chg	0.16	-0.03
YTD	-13.90	-13.59
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,116.32	3,537.98
P/E	13.92	11.59
P/B	2.17	2.25

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nguyên nhân khiến cho các chỉ số chính giảm điểm nhẹ. Số mã giảm điểm (16) áp đảo so với số mã tăng điểm (11) và 3 mã đứng tham chiếu. STB và TPB trở thành hai trụ tác động tiêu cực nhất tới đà giảm của VN30-Index với mức ảnh hưởng lần lượt là -1,22 điểm và -1,05 điểm; ngoài ra TCB, NVL hay FPT cũng là những bluechips giảm điểm, tuy nhiên chỉ số VNI lại đóng cửa trên mốc tham chiếu đôi chút.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 0,36 điểm (-0,03%) xuống 1.327,04 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 145,11 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 5.882 tỷ đồng.

Khối ngoại quay trở lại mua ròng với 196,81 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như DPM (+202 tỷ đồng), DCM (+112 tỷ đồng), MSN (+47 tỷ đồng), CTG (+43 tỷ đồng), VHM (+38 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,290.01	0.16	13.92	(13.90)
Dow Jones	32,915.78	0.05	17.72	(9.42)
S&P500	4,121.43	0.31	20.61	(13.53)
Nikkei 225	27,974.63	0.21	19.91	(2.84)
Shanghai	3,236.37	1.28	13.10	(11.08)
DAX	14,653.81	1.34	13.17	(7.75)
Vàng	1,837.89	(0.19)		0.48
Dầu WTI	119.08	0.49		58.33

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 06/06/2022			
Thứ Ba - 07/06/2022			
Úc - Quyết định lãi suất (Tháng 6)	0.35%	0.60%	
Anh - Chỉ số quản lý sức mua hỗn hợp (Tháng 5)	51.8	51.8	
Anh - Chỉ số PMI dịch vụ (Tháng 5)	51.8	51.8	
Canada - Chỉ số PMI Ivey (Tháng 5)	66.3		
Nhật Bản - Tổng GDP (quý/quý) (Quý 1)	-0.2%	-0.3%	
Thứ Tư - 08/06/2022			
Ấn Độ - Quyết định lãi suất	4.40%	4.80%	
Anh - PMI xây dựng (Tháng 5)	58.2	56.6	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	-5.068M	-1.800M	
Thứ Năm - 09/06/2022			
Châu Âu - Tỷ lệ phương tiện tiền gửi (Tháng 6)	-0.50%	-0.50%	
Châu Âu - Công cụ cho vay thanh khoản của Ngân hàng TW	0.25%		
Châu Âu - Quyết định lãi suất (Tháng 6)	0.00%	0.00%	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	200K	210K	
Thứ Sáu - 10/06/2022			
Mỹ - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 5)	0.6%	0.5%	
Canada - Thay đổi việc làm (Tháng 5)	15.3K	30.0K	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng nhẹ khi Phố Wall cố gắng phục hồi sau một tuần giảm điểm và chịu ảnh hưởng từ đà tăng của lợi suất trái phiếu Mỹ. Đóng cửa, chỉ số Nasdaq Composite tiến 0,4% và chỉ số S&P 500 cộng 0,31%. Chỉ số Dow Jones nhích 16,08 điểm (+0,1%). Dow Jones đã tăng hơn 300 điểm vào đầu phiên, tuy nhiên, thị trường đã xóa bớt phần nào đà tăng trong phiên khi lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ kỳ hạn 10 năm vượt mốc 3%.
- Kết phiên, hợp đồng dầu Brent chạm mức đỉnh trong phiên 121,95 USD/thùng trước khi giảm 0,5% xuống 118,23 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI mất 37 xu (-0,3%) còn 118,50 USD/thùng. A-rập Xê-út đã nâng giá bán dầu chính thức tháng 7 (OSP) cho loại dầu thô nhẹ hàng đầu của Ả-rập Xê-út sang châu Á thêm 2,10 USD so với tháng 6 lên 6,50 USD, cao nhất kể từ tháng 5/2022, khi giá dầu chạm mức cao mọi thời đại do lo ngại gián đoạn nguồn cung từ Nga.
- Giá vàng giảm, chịu áp lực bởi đà tăng của đồng USD và lợi suất trái phiếu Chính phủ Mỹ, khi sự chú ý chuyển sang dữ liệu lạm phát Mỹ công bố trong tuần này có thể củng cố khả năng Fed nâng lãi suất mạnh tay. Khép phiên, hợp đồng vàng giao ngay lùi 0,5% xuống 1.841,29 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai mất 0,4% còn 1.843,70 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 STB, TPB và TCB là những nguyên nhân chính đẩy chỉ số VN30 giảm điểm trở lại. Trong đó, STB gây ảnh hưởng -1,22 điểm tới chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VIC	Real Estate Management & Development	7.69	78,500	-0.38	1.28%	117.783	-0.39	#N/A N/A	2.86
VPB	Banks	7.54	30,600	-0.49	2.80%	236.547	-0.49	7.90	1.56
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.95	113,000	-0.88	3.57%	292.849	-0.82	21.93	5.35
VHM	Real Estate Management & Development	6.64	69,300	-0.14	1.91%	229.968	-0.13	7.89	2.34
TCB	Banks	6.51	36,050	-1.10	2.22%	140.132	-0.96	6.60	1.30
HPG	Metals & Mining	6.48	33,300	-0.30	3.47%	599.364	-0.26	4.47	1.51
MWG	Specialty Retail	6.27	154,700	0.98	1.62%	293.558	0.81	22.00	5.06
ACB	Banks	5.75	25,300	0.00	1.39%	43.166	0.00	8.21	1.77
MSN	Food Products	5.25	117,000	3.72	8.33%	195.83	2.50	16.62	6.03
VNM	Food Products	4.68	70,800	0.71	1.71%	101.266	0.44	16.13	4.60
MBB	Banks	4.48	27,250	-0.55	2.42%	189.462	-0.33	7.52	1.61
NVL	Real Estate Management & Development	4.12	76,300	-1.55	2.12%	232.363	-0.86	35.19	4.08
VCB	Banks	3.28	79,700	2.84	6.52%	68.592	1.20	16.42	3.22
STB	Banks	2.91	20,500	-3.07	4.39%	358.719	-1.22	9.79	1.09
HDB	Banks	2.79	25,300	-0.39	3.00%	40.484	-0.15	7.86	1.63
VJC	Airlines	2.73	127,600	0.47	2.48%	86.414	0.17	353.01	4.04
TPB	Banks	2.11	30,700	-3.61	5.12%	87.428	-1.05	9.28	1.77
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	2.04	125,000	1.46	4.23%	208.408	0.39	22.97	3.78
VRE	Real Estate Management & Development	2.00	29,950	0.00	1.69%	41.363	0.00	74.70	2.20
SSI	Capital Markets	1.59	29,000	-0.85	3.82%	386.007	-0.18	9.59	1.92
CTG	Banks	1.55	27,200	-0.73	2.02%	103.043	-0.15	10.64	1.34
KDH	Real Estate Management & Development	1.34	40,650	-0.37	2.25%	25.589	-0.07	21.65	2.49
PDR	Capital Markets	1.14	53,700	0.00	3.04%	108.897	0.00	19.34	4.94
GAS	Gas Utilities	0.98	129,900	4.59	5.58%	340.976	0.57	25.43	4.56
SAB	Food Products	0.88	158,500	2.13	2.52%	34.904	0.24	26.56	4.75
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.64	13,800	2.22	7.58%	345.679	0.18	16.07	1.11
BID	Banks	0.55	34,200	-0.44	2.51%	31.498	-0.03	15.09	2.00
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.45	44,900	3.22	2.26%	76.036	0.19	23.02	2.24
GVR	Real Estate Management & Development	0.32	25,150	0.60	3.20%	36.731	0.03	22.89	2.02
BVH	Beverages	0.32	54,100	-0.18	3.15%	98.662	-0.01	21.39	1.85

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn